TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày: 25/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Châu;

Ông Trần Văn Hải.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Thái Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Hưng Thông, huyện H, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn X, tên gọi khác: không; sinh ngày: 10 tháng 12 năm 1990, tại xã D, huyện M, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 10, xã D, huyện M, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Z; con bà: Nguyễn Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/01/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/3/2019 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bị hại*: Chị Nguyễn Thị B; sinh năm 1987; nơi cư trú: Khối 4 thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Lê Bảo P; sinh năm 1980;

Nơi đăng ký HKTT: Khối 13, phường T, thành phố K, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt (Có đơn đề nghị xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 20/12/2018, Trần Văn X đi taxi từ Thành phố K, tỉnh Nghệ An lên khối 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An để thăm bạn của X tên là L. Do L không có ở nhà nên X đi loanh quanh trong khu dân cư để chờ Toàn về. Đến 16 giờ cùng ngày, X thấy chị Nguyễn Thị B (trú tại khối 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, biển kiểm soát 37N1- 586.13 đi về nhà của mình và dựng xe mô tô tại sân. Phát hiện thấy chị B đi vào nhà nhưng cửa cổng không khóa, chìa khóa xe lại đang cắm ở ổ điện nên X nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô nói trên của chị B đem bán lấy tiền tiêu xài. X nhẹ nhàng đi vào sân nhà chị B, đến bên chiếc xe, dắt xe lùi lại rồi ngồi lên xe bật khóa, nổ máy điều khiển xe chạy xuống thành phố K, tỉnh Nghệ An tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi, X dừng xe và mở cốp xe ra kiểm tra thì phát hiện bên trong cốp xe có số tiền 1.400.000 đồng và một giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị B. X cất tiền vào túi quần của mình và tiếp tục điều khiển xe đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đến khu vực Đại học K X đưa xe vào một số cửa hiệu cầm đồ để cầm cố chiếc xe nhưng do không có chứng minh nhân dân nên các chủ cửa hiệu cầm đồ đều từ chối. X đi vào một quán bia trên đường Nguyễn Văn Trỗi, phường T, Thành Phố K để uống bia. Tại đây, X gặp anh Lê Bảo P cũng đang uống bia tại quán. X hỏi anh P *"Anh biết chỗ nào cầm xe không chỉ em với"*. Anh P chỉ cho X ra hiệu cầm đồ nhưng X nói *"Em vào cắm rồi nhưng không được vì không có chứng minh nhân dân mà bây giờ chị gái em ở Sài Gòn điện về nói em đưa xe chị đi cầm lấy tiền để lo công việc gia đình"*. Nghe vậy, anh P hỏi X "*Em cần bao nhiêu tiền, cần có lâu không?"*. X trả lời *"Em cần 5.000.000 đồng và cần khoảng một tuần"*. Nghe X nói vậy anh Sinh hỏi X *"Xe này của ai, có giấy tờ gì không?"*. X trả lời *"Xe này của chị gái em, có giấy tờ đầy đủ"* và X đưa giấy tờ xe ra cho anh P xem. Anh P nói với X *"Nếu em cần thì anh sẽ giúp cho em, em cứ để xe và đăng ký lại cho anh, anh cho mượn tiền mà lo công việc, một tuần nữa đem tiền trả cho anh mà lấy xe là được, anh không lấy lời đâu"*. Sau đó X theo anh P

về nhà anh P để lấy tiền. Tại nhà anh P, X đã giao chiếc xe cùng giấy tờ cho anh Sinh, anh Sinh cho X mượn 5.000.000 đồng. Số tiền này X đã tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG-TTHS ngày 13/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện H kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Vision của chị Nguyễn Thị B tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá 21.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn X đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực hiện vào chiều ngày 20/12/2018 như đã nêu trên và thừa nhận: Lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị B bị cáo đã lấy trộm của chị B 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Vision, màu xanh đã qua sử dụng, trong cốp xe có 1.400.000 đồng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị B.

Cáo trạng số 22/CT-VKS-HS ngày 22/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Văn X về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn X phạm tội: "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn X từ 12 đến 15 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trần Văn X phải trả cho chị Nguyễn Thị B số tiền 1.400.000 đồng. Trả cho anh Lê Bảo P số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện H*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh*:

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản sự việc do Công an thị trấn H, huyện H lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 20/12/2018, biên bản nhận dạng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào chiều ngày 20/12/2018, bị cáo Trần Văn X đã lấy trộm của chị Nguyễn Thị B 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Vision, màu xanh đã qua sử dụng, trong cốp xe có 1.400.000 đồng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị B.

Căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG-TTHS ngày 13/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện H thì: Chiêc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Vision tại thời điểm tháng 12/2018 có giá là 21.000.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Đây là vụ án xâm phạm quyền sỡ hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sỡ hữu để chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị B. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của chị B là 22.400.000đ. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Chiếc xe mà bị cáo chiếm đoạt của người bị hại đã được thu hồi và trả lại cho chủ sỡ hữu. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và bị cáo sẽ được áp dụng những tình tiết giảm nhẹ này khi lượng hình phạt.

Xét thấy: Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, do trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá 22.400.000đ nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và đủ nghiêm nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, và không có tài sản. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự*: Chị Nguyễn Thị B yêu cầu Trần Văn X bồi thường lại số tiền 1.400.000 đồng là số tiền chị B để trong cốp xe mô tô mà bị cáo đã lấy và tiêu xài hết. Anh Lê Bảo P yêu cầu X hoàn trả cho anh P số tiền 5.000.000 đồng mà X đã mượn của anh P. Xét thấy, đây là yêu cầu chính đáng và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng vụ án*: Trong quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an H đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Vision, màu xanh đã qua sử dụng, có số khung 802EY- 054445, số máy F58E- 0054576, BKS 37N1- 586.13; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010614 cấp ngày 17/12/2014 mang tên Nguyễn Thị B, trú tại: Khối 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sỡ hữu (chị Nguyễn Thị B).

[6]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn X phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn X 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 20/3/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 463, 466; khoản 1 Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Văn X phải trả cho chị Nguyễn Thị B (Địa chỉ: Khối 4 thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An) số tiền 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng). Trả cho anh Lê Bảo P (Địa chỉ: Khối 13, phường T, thành phố K, tỉnh Nghệ An) số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí*:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Văn X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Người bị hại; người LQ;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thanh

(Hành vi phạm tội này được khởi tố cùng với hành vi trộm cắp tài sản. Sau đó được tách ra để xử lý theo thẩm quyền).